

**KẾ HOẠCH GD CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU**  
**Thời gian thực hiện: 4 tuần. Từ ngày 22/12/2025 – 16/1/2026**

| Mục tiêu giáo dục                      |                                                                                                                                                     | Nội dung giáo dục                                                                                                                                           | Hoạt động giáo dục                                                                                                    | Điều chỉnh bổ sung |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| <b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b> |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                             |                                                                                                                       |                    |
| <b>1.</b>                              | Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.                                                               | <b>1. PTVĐ</b><br>* <i>Tập các nhóm cơ, hô hấp</i><br>- Hô hấp: Gà gáy sáng<br>- Tay: Vỗ 2 tay vào nhau<br>- Bụng: Cúi về phía trước<br>- Chân: Bật tại chỗ | * <b>HĐH</b><br>- Hô hấp: Gà gáy sáng<br>- Tay: Vỗ 2 tay vào nhau<br>- Bụng: Cúi về phía trước<br>- Chân: Bật tại chỗ |                    |
| <b>2.</b>                              | Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:<br>- Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn.                     | - Bật nhảy từ trên cao xuống 30 – 35cm                                                                                                                      | * <b>HĐH</b><br>- Bật nhảy từ trên cao xuống 30 – 35cm                                                                |                    |
| <b>3.</b>                              | Trẻ kiểm soát được vận động: Đi chạy đổi hướng vận động đúng tín hiệu, vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích dắc).                                    | - Đi thay đổi đích dắc( hướng) theo vật chuẩn                                                                                                               | * <b>HĐH</b><br>- Đi thay đổi đích dắc( hướng) theo vật chuẩn.                                                        |                    |
| <b>4</b>                               | Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động:<br>- Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m).                                                          | - Ném trúng đích bằng 1 tay                                                                                                                                 | * <b>HĐH</b><br>- Ném trúng đích bằng 1 tay                                                                           |                    |
| <b>5</b>                               | Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.<br>` Bò trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc, cách nhau 2m không chệch ra ngoài | - Trèo qua ghế dài 1,5 x 30cm                                                                                                                               | * <b>HĐH</b><br>- Trèo qua ghế dài 1,5 x 30cm                                                                         |                    |
| <b>7</b>                               | Trẻ phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:<br>` Vẽ hình người, nhà,                                         | ` Vẽ hình<br>` Cắt đường thẳng<br>` Lắp ghép hình.<br>` Cài, cởi cúc, khâu, luồn, buộc dây, tết sợi đôi.                                                    | * <b>HĐC</b><br>- Góc TH: Vẽ, cắt dán, lắp ghép hình, làm an bum về các con vật                                       |                    |

|    |                                                                                                                                                                          |                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                     |  |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | cây.<br>` Cắt thành thạo theo đường thẳng.<br>` Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.<br>` Biết tết sợi đôi.<br>` Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày, khâu, luồn, tết sợi đôi. |                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                     |  |
| 10 | Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.                                                          | - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...). | <b>* HĐ chơi:</b><br>- Góc phân vai: Nấu ăn, gia đình, Bán hàng, cô giáo<br>- TCTV: Nấu ăn<br><b>* HĐ ăn, ngủ, vệ sinh:</b><br>Trò chuyện cách ăn uống để giữ gìn sức khỏe.<br>TCTV: suy dinh dưỡng |  |

## 2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

### \* KPKH

|    |                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                        |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 20 | Trẻ phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng   | <b>* KPKH</b><br>- Đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi. Ích lợi và tác hại đối với con người.<br>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật<br>- Phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu<br>- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây cối với môi trường sống.<br>- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật<br>- Ích lợi của nước đối với con vật<br>- Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó đối với con vật. | <b>* HĐH:</b><br>- Trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình<br>- Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng<br>- Trò chuyện về một số con vật sống dưới nước |  |
| 22 | Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                        |  |
| 23 | Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                        |  |
| 24 | Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ: “Cho thêm đường/muối nên nước ngọt/mặn hơn” |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                        |  |
| 25 | Trẻ biết sử dụng cách thức thích hợp để giải                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                        |  |

|                                        |                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                        | quyết vấn đề đơn giản.<br>Ví dụ: Làm cho ván<br>dốc hơn để ô tô đồ chơi<br>chạy nhanh hơn.                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| <b>* Làm quen với Toán</b>             |                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| 28                                     | Trẻ quan tâm đến chữ<br>số, số lượng như thích<br>đếm các vật ở xung<br>quanh, hỏi: bao nhiêu?<br>là số mấy?... | <ul style="list-style-type: none"><li>- Đếm trên đối tượng<br/>trong phạm vi 5 và<br/>đếm theo khả năng</li><li>- Chữ số, số lượng và<br/>số thứ tự trong phạm vi<br/>5.</li><li>- Gộp hai nhóm đối<br/>tượng trong phạm vi<br/>5 và đếm.</li><li>- Tách một nhóm có<br/>5 đối tượng thành các<br/>nhóm nhỏ hơn.</li></ul> | <b>* HĐH.</b><br><ul style="list-style-type: none"><li>- Cùng cố và ôn luyện<br/>việc đếm trên đối<br/>tượng trong phạm vi<br/>5. Nhận biết số 5, số<br/>thứ tự trong phạm vi 5</li><li>- Gộp tách 1 nhóm đối<br/>tượng trong phạm vi 5<br/>thành 2 nhóm nhỏ hơn</li></ul> |  |
| 29                                     | Trẻ biết đếm trên đối<br>tượng trong phạm vi 5.                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| 31                                     | Trẻ biết gộp hai nhóm<br>đối tượng có số lượng<br>trong phạm vi 5, đếm<br>và nói kết quả.                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| 32                                     | Trẻ biết tách một<br>nhóm có 5 đối tượng<br>thành hai nhóm nhỏ<br>hơn.                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| <b>* KPXH</b>                          |                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| <b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b> |                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| 51                                     | <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ hiểu được nghĩa<br/>từ khái quát: con vật</li></ul>                 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Nghe hiểu các từ<br/>chỉ đặc điểm, tính<br/>chất, công dụng:<br/>Động vật</li><li>- Nghe, hiểu nghĩa<br/>của các từ khái quát:<br/>Con vật</li></ul>                                                                                                                               | <b>* HĐC:</b> Đón trẻ: Trò<br>chuyện về một số con<br>vật sống trong rừng<br>TCTV: Hươu cao cổ,<br>con hổ                                                                                                                                                                  |  |
| 56                                     | <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ có thể kể lại sự<br/>việc theo trình tự</li></ul>                   | <ul style="list-style-type: none"><li>- Kể lại sự việc có<br/>nhiều tình tiết</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| 57                                     | Trẻ biết đọc thuộc bài<br>thơ, ca dao.....                                                                      | <ul style="list-style-type: none"><li>- Đọc thơ, ca dao, ....</li><li>- Mèo con</li><li>- Nai con</li><li>- Đồng dao: Con vỏi<br/>con vỏi</li></ul>                                                                                                                                                                        | <b>* HĐH: Thơ</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mèo con</li><li>- Cá ngừ</li><li>- Nai con</li><li>- TCTV: Đỏ tươi, tung<br/>tăng. ...</li><li>- Đồng dao: Con vỏi<br/>con vỏi</li></ul>                                                                         |  |
| 62                                     | <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ biết chọn sách để<br/>xem</li></ul>                                 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Xem các loại sách<br/>khác nhau</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                          | <b>* HĐ chơi:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Xem tranh ảnh về<br/>một số con vật nuôi<br/>trong gia đình. Xem<br/>sách, tranh ảnh về 1 số<br/>con vật sống dưới</li></ul>                                                                                     |  |

|                                          |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                 |  |
|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                          |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                           | nước                                                                                                                                                                                            |  |
| 64                                       | - Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh                                                                                                                        | - Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh                                                                                                                                     | * <b>HĐH:</b> Truyện: Cáo thỏ và gà trống<br>TCTV: Gian ác                                                                                                                                      |  |
| 66                                       | - Trẻ biết sử dụng ký hiệu để “Viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng                                                                                                         | - Tập tô, đồ 1 số nét chữ (Nét thẳng, nét ngang, nét xiên trái, nét xiên phải...)                                                                                         | * <b>Hoạt động chơi:</b><br>- LCC: i, t, c<br>- Tập tô chữ cái: i, t, c                                                                                                                         |  |
| <b>4. Lĩnh vực phát triển TC và KNXH</b> |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                 |  |
| 69                                       | - Trẻ có thể lựa chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích                                                                                                                           | - Sở thích, khả năng của bản thân                                                                                                                                         | * <b>HĐC:</b><br>- Trò chơi vận động:<br>+ Tiếng con vật gì?<br>+ Chú thỏ tinh khôn<br>+ Gấu và người thợ săn<br>+ Chim bói cá rình mồi<br>* <b>HĐC:</b><br>- GXD: Xây vườn bách thú, xây ao cá |  |
| 72                                       | - Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên                                                                                                     | - Biểu lộ trạng thái cảm xúc tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, qua các trò chơi, bài hát, qua vận động, vẽ nặn, xếp hình ...                                        | * <b>HĐC:</b><br>- Góc TN: Chăm sóc cây, lau lá, chơi với cát nước. Đóng dấu, in hình trên cát<br>TCVĐ: Bắt chước tạo dáng, Thỏ tìm chuồng, Sói và dê, Cò bắt ếch.                              |  |
| 81                                       | - Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc                                                                                                                                   | - Phân biệt hành vi đúng - sai, tốt - xấu.<br>- Bảo vệ, chăm sóc con vật, chăm sóc cây                                                                                    | - <b>HĐH: KNXH:</b> Dạy trẻ chăm sóc con vật<br>* <b>HĐC:</b><br>- GXD: Xây trang trại chăn nuôi<br>- GTN: Chăm sóc cây, thả vật chìm nổi                                                       |  |
| <b>5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ</b>    |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                 |  |
| 85                                       | - Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng | - Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm | * <b>HĐH</b><br>- NHNN: Chú voi con ở bản Đôn, Chú mèo con<br>- Trò chơi: Ai nhanh nhất                                                                                                         |  |
| 87                                       | - Trẻ thích thú ngắm                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                 |  |

|    |                                                                                                                                                                            |                                                                                                              |                                                                                                                                                                          |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.                                                     | nghệ thuật.                                                                                                  |                                                                                                                                                                          |  |
| 86 | - Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc;<br>Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện | - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi: , Gà gáy le te, Chú voi con ở bản đôn, cái bóng ) | * <b>HDH</b><br><b>NHNN :</b> Gà gáy le te, Cái bóng                                                                                                                     |  |
| 88 | - Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...                                                      | - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát:                                     | * <b>HDH</b><br>- DH: Thương con mèo                                                                                                                                     |  |
| 89 | - Trẻ có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, phách)                                                         | - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, theo phách: Chú gà, chú vịt, Cá vàng bơi                             | * <b>HDH</b><br>- VTTN: Chú gà, chú vịt<br>- VTTTTC: Cá vàng bơi                                                                                                         |  |
| 91 | - Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, nét ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục                                                                  | - Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét.                | * <b>HDH:</b><br>- Vẽ con gà trống<br><br>- Làm con cá (EDP)<br><br>* <b>HDC:</b><br>- Vẽ 1 số con vật nuôi trong gia đình ,in hình, xếp hạt các con vật sống trong rừng |  |
| 93 | - Trẻ biết làm lồi, dẹt, bẹt, bẻ lồi, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết                                                                  |                                                                                                              |                                                                                                                                                                          |  |
| 95 | - Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.                                                                                                |                                                                                                              |                                                                                                                                                                          |  |
| 97 | - Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.                                                                                                    | - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.                                                 |                                                                                                                                                                          |  |
|    |                                                                                                                                                                            |                                                                                                              |                                                                                                                                                                          |  |

|           |                                                                            |                                                                                                            |                                                           |  |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| <b>98</b> | - Trẻ có thể nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. | - Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích<br>- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. | * <b>HĐH</b><br>- VTTN: Chú gà, chú vịt<br>- VDTN: Đố bạn |  |
| <b>99</b> | - Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.                                  | - Đặt tên cho sản phẩm của mình.                                                                           |                                                           |  |

### **CHUẨN BỊ**

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về CD: Những con vật bé yêu
- Thẻ chữ số, đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề
- Đàn, đài, băng cát xéc, hoa cài tay, đủ cho trẻ.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề: Những con vật bé yêu

### **MỞ CHỦ ĐỀ**

- Trưng bày tranh ảnh về chủ đề: Những con vật bé yêu
- Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi của các con vật...
- Cách chăm sóc, bảo vệ các con vật
- Cho trẻ nghe các bài hát, xem băng về chủ đề
- Cho trẻ làm quen với các bài thơ, truyện, đồng dao về chủ đề: Những con vật bé yêu
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chủ đề mới

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG**